TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254 /2022 HS-ST
Ngày 22 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lý Thị Tường Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Đức Minh**

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên toà: **Bà Vũ Ngọc Huyền** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Lê Anh Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 274/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022 đối với 2 bị cáo:

1. LIỀNG A N – sinh năm: 1993; HKTT: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh L; Chỗ ở: Không xác định; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Giáy; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; nghề N: Tự do; Con ông: Liềng A K và bà: Vàng Thị N; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; TATS: không

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt).

2. CHU VĂN Đ – sinh năm: 1993 ; HKTT: Bản C, xã X, huyện T, tỉnh N; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái;quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; nghề N:Tự do; Con ông: Chu Văn T (đã chết) và bà: Liêng Thị L (đã chết); Gia đình có 07 anh chị em bị cáo là con thứ 7; TATS: không.

(Bị cáo có mặt).

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

- Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Thanh X – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội.

(*Bà Xuân có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 21 giờ 25’ ngày 05/6/2022, tổ công tác Y141 – CATP Hà Nội phối hợp với công an phường G, L, H làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba N- N thuộc phường G, L, H phát hiện 02 nam thanh niên họ tên là LIỀNG A N, sinh năm 1993, HKTT: xã Q, B, L và CHU VĂN Đ, sinh năm 1993, HKTT: xã X, T, N điều khiển xe máy kiểu dáng Wave không đeo biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái phía trước của LIỀNG A N là người điều khiển xe máy có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc màu trắng có 01 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ LIỀNG A N và CHU VĂN Đ khai nhận là ma tuý heroin mà các đối tượng cùng rủ nhau đi mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa N, Đ cùng những người có liên quan về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng.

- 01 xe máy kiểu dáng wave không biển kiểm soát, SK 002142, SM 20002142 đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại Iphone 6s plus màu xám đã qua sử dụng.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 3779/KLGĐ-PC09 ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói màu trắng (được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, giấy bạc màu trắng) là ma tuý loại heroin, khối lượng 0,224 gam.

Tại Cơ quan điều tra, LIỀNG A N khai nhận:

Do bản thân nghiện ma tuý vào khoảng 20 giờ ngày 05/6/2022, N và CHU VĂN Đ rủ nhau đi mua ma tuý về cùng sử dụng. Do không có tiền nên N và Đ bàn

nhau thống nhất N là người tạm ứng tiền công 200.000 đồng của chủ thầu xây dựng là anh Trần Bá S để mua ma tuý để sử dụng và tiêu xài cái nhân. Sau này Đ sẽ phải hoàn trả cho N số tiền 100.000 đồng. Sau khi ứng được tiền, N điều khiển xe máy kiểu dáng wave màu xanh ghi không gắn biển kiểm soát chở Đ đi mua ma tuý. Trên đường đi N và Đ uống nước, mua thuốc lá và đổ xăng hết 100.000 đồng. Khi đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh, N dừng xe và đi bộ một mình vào mua 01 gói ma tuý của một người đàn ông không quen biết hết 100.000 đồng. Sau khi mua được gói ma tuý, N lấy giấy bạc màu trắng của bao thuốc lá Thăng Long bọc bên ngoài gói ma tuý và để vào bên trong bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi quần bên trái phía trước của N đang mặc. N đi ra chở Đ bằng xe máy đi về. Khi đi tới ngã ba Ngọc Lâm – Nguyễn Văn Cừ thì bị tổ công tác Y 141 yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện gói ma tuý để bên trong bao thuốc lá Thăng Long trong túi quần bên trái phía trước bên phải N đang mặc. Tại chỗ, N và Đ thừa nhận đó là ma tuý heroin cùng đi mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản, niêm phong tang vật, đưa N, Đ cùng tang vật về trụ sở công an để làm rõ.

Lời khai của CHU VĂN Đ tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của LIỀNG A N.

Quá trình kiểm tra, bắt giữ LIỀNG A N và CHU VĂN Đ có anh Nguyễn Thái Long, sinh năm 1974, HKTT: tổ 3 G, L, H là người chứng kiến.

Lời khai của LIỀNG A N và CHU VĂN Đ phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Đối với anh Trần Bá S, sinh năm 1973, trú tại xã H, huyện YB không biết việc N ứng tiền công để mua ma tuý do vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh Trần Bá S.

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho N ngày 05/6/2022 tại Từ Sơn, Bắc Ninh do N và Đ khai không biết tên tuổi địa chỉ của người đàn ông này cũng như không nhớ địa chỉ cụ thể mua ma tuý nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6s plus màu xám đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định, điện thoại trên thuộc sở hữu hợp pháp của LIỀNG A N, không sử dụng vào việc phạm tội. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng wave không đeo biển kiểm soát, N khai mua lại của một người tên T làm phương tiện đi lại công trường, địa chỉ T ở đâu thì N không biết. Xác minh số khung, số máy của chiếc xe (SK 002142, SM 2000241) mang tên ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959, trú tại thôn Làng L, xã X, B, L. Ông Thuyết khai đã bán chiếc xe năm 2014 cho một người tên H không rõ địa chỉ cụ thể, tra cứu chiếc xe máy trên không phải là tang vật trong vụ án khác. Chuyển toà án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo LIỀNG A N khai nhận là người chủ động rủ và chở Đ đi mua ma túy về sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 262 /CT-VKS ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên đã truy tố các bị cáo về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Đ diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo LIỀNG A N và CHU VĂN Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội:

"Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi của các bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51.

Bị cáo CHU VĂN Đ là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1. khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của BLHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo LIỀNG A N mức án từ 18 đến 20 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của BLHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo CHU VĂN Đ mức án từ 16 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,224 gam heroin.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại iphone 6 S plus màu xám đã qua sử dụng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy kiểu dáng Wave không đeo biển kiểm soát (có số SK 002142, SM 2000241) bị báo N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo Đ: Bà Nguyễn Thị Thanh X trình bày:

Nhất trí với việc áp dụng pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo CHU VĂN Đ.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 05/6/2022, tại khu vực ngã ba N- N, phường G, L, H, LIỀNG A N và CHU VĂN Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,224 gam ma túy loại heroin với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Y141 – CATP Hà Nội phối hợp với công an phường G, L, H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án bị cáo LIỀNG A N có vai trò chủ mưu, rủ rê lôi kéo bị cáo Đ phạm tội do đó cần buộc bị cáo N phải chịu mức hình phạt nặng hơn là phù hợp. Xét tính chất và mức độ phạm theo quy định pháp luật cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Bị cáo CHU VĂN Đ là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đ diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho N ngày 05/6/2022 tại Từ Sơn, Bắc Ninh do N và Đ khai không biết tên tuổi địa chỉ của người đàn ông này cũng như không nhớ địa chỉ cụ thể mua ma tuý nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Xét các bị cáo không có nghề N, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[6] - Tịch thu tiêu hủy 0,224 gam heroin.

- Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại iphone 6S plus màu xám đã qua sử dụng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 chiếc xe kiểu dáng wave không đeo biển kiểm soát (có số SK 002142, SM 2000241) bị báo N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đ diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về án phí:

[7] Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo LIỀNG A N và CHU VĂN Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo LIỀNG A N 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo CHU VĂN Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,224 gam ma túy loại Heroin; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 26/10/2022).

- Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại iphone 6S plus màu xám đã qua sử dụng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 chiếc xe kiểu dáng Wave không đeo biển kiểm soát (có số SK 002142, SM 2000241) bị báo N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 /11 /2022)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo LIỀNG A N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Bị cáo CHU VĂN Đ được miễn án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận
- *TANDTP.Hà Nội;*
- *VKSNDTP.Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp TP.Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *Chi cục THA. DS quận Long Biên;*
- *Cơ quan THA.HS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu VP/TA.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga

Héi ®ång xĐt xö s¬ thÈm

Héi thÈm nh©n d©n **ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phiªn toµ**